TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀNG SU PHÌ** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 42/2021/QĐST- HNGĐ	*Hoàng Su Phì,ngày 30 tháng 9 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 60/2021/TLST-HNGĐ, ngày 21 tháng 7 năm 2021 về việc: " ly hôn, tranh chấp về nuôi con " giữa:

Nguyên đơn: anh Nùng Seo S; sinh năm: 1996. Địa chỉ: thôn Nùng Mới, xã Nậm Khòa, H. Hoàng Su Phì, T. Hà Giang.

Bị đơn: chị Lò Mùi P ; sinh năm: 1996. Địa chỉ: thôn Sơn Thành Hạ, xã Nậm Khòa, H. Hoàng Su Phì, T. Hà Giang.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81,82,83,84 - Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nùng Seo S và chị Lò Mùi P

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Quan hệ hôn nhân: anh Nùng Seo S và chị Lò Mùi P nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: anh S và chị P có con chung tên là Nùng Minh K; sinh ngày 29/4/2015 và Nùng Khánh H ; sinh ngày 03/6/2017. Khi ly hôn, anh S là người trực tiếp nuôi con chung là cháu Nùng Minh K. Chị P là người được trực

tiếp nuôi con là cháu Nùng Khánh H đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm non con không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, vì quyền lợi của con chung sau này một hoặc hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

2.3 Về tài sản chung, công nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về án phí: anh S và chị P được miễn án phí theo quy định vì thuộc đối tượng đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận
- TAND tỉnh HG;
- VKSND huyện HSP;
- THADS huyện HSP;
- Các đương sự;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Minh Phương